TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **07** /2025/HSST
Ngày: 25/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Viết Hải; Ông Trương Sáng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm – Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 -Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Mai Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 13 – Đồng Nai, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐ-XX ngày 09 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ S, sinh năm: 1976; tại: Bình Phước; tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; nơi thường trú: Thôn 1, xa BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (cũ) nay thuộc xã Đa Kia, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ học vấn 03/12; nghề nghiệp: Thợ xây; họ và tên cha: không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ; họ và tên mẹ: Trần Thị Hương, sinh năm: không rõ; bị cáo có vợ tên: Nguyễn Thị Tuyết Ngọc, sinh năm 1983, bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ năm 2004; Bị cáo là con duy nhất;

Tiền án, Tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/4/2025 cho đến nay - có mặt.

2. Người bị hại: ông Lê Công Đ, sinh năm 1979; Thôn 1, xã BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước(cũ) nay thuộc tỉnh Đồng Nai; *(có mặt)*

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn 1, xã BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước(cũ) nay thuộc tỉnh Đồng Nai; *(vắng mặt)*

3.2 Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1983 nơi cư trú: Thôn 1, xã BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước(cũ) nay thuộc tỉnh Đồng Nai; *(có mặt)*

4. Người làm chứng:

4.1 Đ Thị Thuý L, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 1, xã BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước(cũ) nay thuộc tỉnh Đồng Nai; *(vắng mặt)*

4.2 Nguyễn Tấn C, sinh năm 1984 nơi cư trú: Thôn 1, xã BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước(cũ) nay thuộc tỉnh Đồng Nai; *(vắng mặt)*

4.3 Lê Thị Kim L, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn 1, xã BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước(cũ) nay thuộc tỉnh Đồng Nai; *(vắng mặt)*

4.4 Đỗ Thanh Sa, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn 1, xã BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước(cũ) nay thuộc tỉnh Đồng Nai; *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 22/11/2024, Đỗ S, Lê Công Đ và một số người uống rượu tại nhà của một người tên Hoà ở thôn 6B, xã BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Trong lúc uống rượu thì Đ và S xảy ra mâu thuẫn, Đ cầm ly rượu ném S nhưng không trúng, sau đó được mọi người can ngăn thì Đ đi về nhà mình ở thôn 1, xã BT, còn S tiếp tục ngồi uống rượu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, S vẫn bực tức về việc bị Đ cầm ly rượu ném nên S đi bộ đến nhà Đ cách đó khoảng 100m đập cửa, chửi bới. Thấy vậy, Đ đi đến đống củi phía sau nhà cầm lấy 01 khúc cây gỗ đường kính khoảng 3cm, dài khoảng 1,2m rồi đi đến đập 01 nhát vào chân S thì S chạy về ngõ nhà mình lấy 01 khúc cây tre đường kính 4cm, dài 1,2m rồi quay lại ngõ nhà Đ tiếp tục chửi bới, thách thức đánh nhau. Thấy vậy, Đ cầm một khúc cây gỗ rồi chạy về phía S để đánh nhau. Khi Đ cầm cây lao tới thì S cầm khúc cây tre bằng hai tay đưa cây tre lên cao ra phía sau bên phải, đập theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, đầu gậy hơi chếch lên trên đánh về phía Đ thì trúng vào phía đầu bên trái của Đ, S tiếp tục đập tiếp một phát nữa thì trúng vào phần khuỷu tay bên trái của Đ. Lúc này, Đ dùng hai tay cầm cây đánh trả lại một nhát trúng vào cằm trái và tai trái của S làm S ngã xuống đất bất tỉnh, sau đó Đ bỏ chạy về nhà và đi đến nhà Nguyễn Tấn Công (em vợ) ở gần đó ngủ. Lúc này, Nguyễn Thị Tuyết Ngọc và Đỗ Thanh Sang (vợ và con của S) chạy đến đưa S đi cấp cứu và nhặt cây gậy tre đem về nhà.

Khoảng 07 giờ ngày 23/11/2024, Nguyễn Thị Tâm (vợ của Đ) không thấy Lê Công Đ về nhà thì đi đến nhà Nguyễn Tấn Công để tìm kiếm thì thấy Đ đang nằm bất động trong phòng khách, xung quanh dính nhiều dấu vết ói, ỉa và có dấu vết vùng vẫy, thấy vậy, Tâm cùng gia đình đưa Đ đi cấp cứu.

Bản kết luận số 578/KLTTCT-TTPY ngày 31/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, kết luận:

* kết quả khám giám định:

- Nứt sọ thái dương trái + tụ máu ngoài màng cứng thái dương trái đã phẫu thuật lấy máu tụ (13) (Sẹo mổ trán – đỉnh - thái dương trái kích thước (27 x 0,2)cm (H1)). Nắp sọ đường kính (7 x 8)cm, đáy chắc, còn tụ dịch bán cầu não trái: 39% (H2).

- Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

- Sưng bầm tím trầy da mặt sau khuỷu tay trái hiện tại không còn dấu vết tổn thương: 00%

- Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động theo hướng từ mặt sau ra mặt trước khuỷu tay trái.

- Trầy da sưng bầm gối trái hiện tại không còn dấu vết: 00%,

- Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động gây ra (không xác định được chiều hướng tác động do không xác định được vị trị cụ thể ở gối trái).

- Bầm tím vai phải hiện tại không còn dấu vết tổn thương: 00%

- Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động gây ra (không xác định được hướng tác động do không xác định được vị trí cụ thể ở vai phải).

- Đoạn tre (mẫu vật giám định) khi tác động vào cơ thể có thể gây ra được tất cả các tổn thương trên.

Kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của LÊ CÔNG Đ tại thời điểm giám định là: 39% (Ba mươi chín phần trăm)

Cáo trạng số 41/CT-VKSBGM ngày 17/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 truy tố bị cáo Đỗ S về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Đồng Nai giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ S phạm tội "Cố ý gây thương tích"; đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 05 năm đến 05 năm sáu tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đỗ S đã tự nguyện bồi thường cho Lê Công Đ số tiền 50.000.000 đồng và Đ đã làm đơn bãi nại. Tại phiên toà hôm nay, người bị hại cho rằng giữa bị hại và bị cáo còn số tiền 30.000.000đ chưa giao nhận, tuy nhiên do bị cáo khó khăn và phải chấp hành án nên bị hại cũng không yêu cầu bị cáo phải trả ngay số tiền trên, bị hại cùng bị hại đều thống nhất khi bị cáo có điều kiện sẽ trả và cũng không yêu cầu Toà án ghi nhận, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị Tuyết Ngọc cùng tham gia bồi thường cho bị hại và không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên theo đề xuất như bản Cáo trạng.

Bị cáo không tham gia tranh luận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng.

Về nội dung: Do mâu thuẫn với nhau từ trước, nên khoảng 20 giờ ngày 22/11/2024, sau khi uống rượu về, Đỗ S đi bộ đến nhà Lê Công Đ ở thôn 1, xã BT, huyện Bù Gia Mập chửi bới, thách thức Đ. Nghe S chửi thì Đ đi đến đống củi phía sau nhà, lấy 01 khúc cây gỗ đường kính khoảng 3cm, dài khoảng 1,2m đánh vào chân S. Thấy vậy, S liền chạy về nhà mình lấy 01 khúc cây tre đường kính 4cm, dài 1,2m rồi quay lại chỗ Đ dùng hai tay cầm cây hướng từ sau ra trước, đánh 01 phát từ phải qua trái về phía Đ thì trúng vào phần đầu bên trái của Đ, 01 phát trúng vào người Đ. Lúc này, Đ dùng hai tay cầm cây đánh 01 phát trúng vào cằm trái và tai trái của S làm S bất tỉnh. Nhìn thấy S bất tỉnh thì Đ bỏ chạy vào nhà mình. Căn cứ theo kết luận giám định thương tích thì Lê Công Đ bị thương tích 39%, Đỗ S bị thương tích 02%.

Tại bản giám định thương tích số 578/KLTTCT-TTPY ngày 14/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận Lê Công Đ có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 39%.

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 579 ngày 14/01/2025 của Trung tâm Pháp y Bình Phước kết luận Nguyễn S có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " cố ý gây thương tích", Cáo trạng số 41/CT-VKSBGM ngày 17/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 truy tố bị cáo Nguyễn S về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng hành vi, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đến xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng gây hoang mang cho dư luận và cho xã hội nói chung, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý thể hiện bản chất xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật. HĐXX thấy cần có một bản án thích đáng đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã cùng gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu, bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ việc trên, bị cáo là lao động có thu nhập trong gia đình, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1

khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi của Lê Công Đ dùng khúc cây gỗ gây thương tích cho Đỗ S 2%. Tuy nhiên, Đỗ S không có yêu cầu khởi tố vụ án về hình sự và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét đề nghị mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng của vụ án: 01 khúc cây tre dài 120cm, đường kính 04cm mà Đỗ Thanh Sang đem giao nộp là khúc tre mà Đỗ S sử dụng để gây thương tích cho Lê Công Đ. Hiện khúc cây tre hiện không còn gia trị sử dung, là hung khí của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ; 01 khúc cây gỗ mà Lê Công Đ sử dụng để gây thương tích cho Đỗ S, Cơ quan CSĐT không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chiu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đỗ S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn S 05 (năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ (ngày 26/4/2025). Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của BLTTHS năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 khúc cây tre dài 120cm, đường kính 04cm, đã khô, thân có vết nứt

(*Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện Bù Gia Mập nay là Phòng THADS khu vực 13 – Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0008966 ngày 19/6/2025).*

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:
- TAND Đồng Nai;
- VKSND khu vực 13;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 13;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

Trần Văn Lượng